TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2023/QĐCNTTLH	*A, ngày 14 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Quang T và chị Fan, Hung - C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22/8/2023 của anh Lê Quang T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30/8/2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Lê Quang T, sinh năm 1977,

ĐKHKTT: khu 3, xã V, huyện L, tỉnh A.

- Người bị kiện: Chị Fan, Hung - C, sinh năm 1981,

Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan).

Nơi cư trú: tầng 2, số 1/80 ngách 201, ngõ 896, đoạn 2, đường Trung Ương, xóm 018, thôn Tuyến Tây, xã Tuyến Tây, huyện Chương Hóa, Đài Loan.

Hiện nay đang có mặt tại Việt Nam.

Địa chỉ tạm trú ở Việt Nam: khu 3, xã V, huyện L, tỉnh A.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quang T và chị Fan, Hung - C.

- Về con chung: anh Lê Quang T và chị Fan, Hung - C xác định không có, không đề nghị giải quyết.

- Về tài sản chung: anh Lê Quang T và chị Fan, Hung - C xác định không có, không đề nghị giải quyết.

- Về các vấn đề khác: công nợ chung, công sức đóng góp: anh Lê Quang T và chị Fan, Hung - C xác định không có, không đề nghị giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh A;
- Cục THADS tỉnh A;
- UBND huyện L;
- UBND xã V;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Ngọc T